

UBND THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CV-BQLDA

Biên Hòa, ngày tháng 4 năm 2025

V/v đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá
tác động môi trường của dự án “Xây
dựng Trường mầm non Tân Vạn”

Kính gửi: UBND tỉnh Đồng Nai.

Chúng tôi là: Ban Quản lý dự án Biên Hòa, chủ đầu tư dự án “Xây dựng Trường mầm non Tân Vạn” (thông tin như Phụ lục đính kèm).

Dự án “Xây dựng Trường mầm non Tân Vạn” đã được UBND thành phố Biên Hòa phê duyệt Nghị Quyết số 96/2021/NQ- HĐND ngày 12/12/2019 của Hội đồng nhân dân TP. Biên Hoà về sửa đổi bổ sung, quyết định chủ trương đầu tư các dự án nhóm B , trọng điểm nhóm C trong kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 trên địa bàn TP. Biên Hoà; Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 20/07/2023 của Hội đồng nhân dân TP. Biên Hoà về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, nhóm C trên địa bàn TP. Biên Hoà và Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 23/7/2024 của Hội Đồng nhân dân thành phố Biên Hòa về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, nhóm C trên địa bàn thành phố Biên Hòa.

Dự án “Xây dựng Trường mầm non Tân Vạn” thuộc thẩm quyền phê duyệt đầu tư của UBND thành phố Biên Hòa.

Địa điểm thực hiện dự án “Xây dựng Trường mầm non Tân Vạn”: phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Địa chỉ liên hệ của Ban Quản lý dự án Biên Hòa: Tầng 9 tòa nhà Trung tâm dịch vụ hành chính công thành phố Biên Hòa, số 225, đường Võ Thị Sáu, phường Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 02513.828314;

Fax: 02513.817937

Dự án “Xây dựng Trường mầm non Tân Vạn” thuộc số thứ tự 4 mục II Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP.

Chúng tôi xin gửi đến UBND tỉnh Đồng Nai hồ sơ gồm:

- Thuyết minh thiết kế của dự án “Xây dựng Trường mầm non Tân Vạn”;
- Bản chính Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Xây dựng Trường mầm non Tân Vạn”.

Chúng tôi cam kết bảo đảm về tính trung thực, chính xác của các thông tin, số liệu trong các báo cáo, tài liệu nêu trên. Nếu có gì sai trái, chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật của Việt Nam.

Đề nghị UBND tỉnh Đồng Nai thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Xây dựng Trường mầm non Tân Vạn”.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT, DH (Hiệp-3b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Mai Hoàng Anh

Phụ lục

(Kèm theo Văn bản số: /CV-BQLDA, ngày tháng 4 năm 2025 của Ban quản lý dự án Biên Hòa)

1. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (theo liệt kê tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP):

1.1. Là loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường: ☐

Công suất: Lớn ☐ Trung bình ☐ Nhỏ ☐

1.2. Không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường: ☐

- Dự án quan trọng quốc gia ☐ Nhóm A ☐ Nhóm B ☐ Nhóm C ☒

- Quy mô diện tích sử dụng đất, đất có mặt nước (theo liệt kê tại Phụ lục III hoặc Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP).

Lớn ☐ Trung bình ☐ Nhỏ ☒

- Thảm quyền cấp giấy phép nhận chìm ở biển, giao khu vực biển để lấn biển theo quy định của pháp luật về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo:

Thủ tướng Chính phủ ☐ Bộ TN&MT ☐ UBND cấp tỉnh/thành phố ☐

- Thảm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản, khai thác và sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật về khoáng sản, tài nguyên nước:

UBND cấp tỉnh/thành phố ☐ Bộ TN&MT ☐

2. Yếu tố nhạy cảm về môi trường của Dự án:

- Nằm trên phường của đô thị đặc biệt, đô thị loại I, II, III và loại IV theo quy định của pháp luật về phân loại đô thị: Có ☒ Không ☐

- Có sử dụng đất, đất có mặt nước của: khu bảo tồn thiên nhiên ☐; rừng đặc dụng ☐; rừng phòng hộ ☐; đất có rừng tự nhiên ☐; khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản ☐; vùng đất ngập nước quan trọng ☐; khu dự trữ sinh quyển ☐; di sản thiên nhiên thế giới ☐; thuộc một trong các trường hợp quy định tại điểm a, b, c và d cột (3) số thứ tự 7a Phụ lục III Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 05/2025/NĐ-CP ☐

- Có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất, đất có mặt nước của: khu bảo tồn thiên nhiên ☐; di sản thiên nhiên thế giới ☐; khu dự trữ sinh quyển ☐; vùng đất ngập nước quan trọng ☐; rừng đặc dụng ☐; rừng phòng hộ ☐; đất có rừng tự nhiên ☐; thuộc một trong các trường hợp quy định tại điểm a, b, c và d cột (3) số thứ tự 7b Phụ lục III Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 05/2025/NĐ-CP ☐

- Có sử dụng đất, đất có mặt nước của di tích lịch sử - văn hóa, khu danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng cấp quốc gia, quốc gia đặc biệt: Có ☐ Không ☒

- Có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên từ 5ha trở lên: Có ☐ Không ☐

- Có yêu cầu di dân, tái định cư theo thẩm quyền quy định của pháp luật về đầu tư công, đầu tư và pháp luật về xây dựng: Có ☐ Không ☐

- Dự án nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên: Có ☐ Không ☐

- Dự án nằm trên vùng biển chưa xác định trách nhiệm quản lý hành chính của UBND cấp tỉnh: Có ☐ Không ☐

- Dự án có xả nước thải vào nguồn nước mặt được dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt:

Có ☒ Không ☐

3. Thông tin khác:

- Dự án có xả nước thải vào công trình thủy lợi: Có ☐ Không ☐

+ Tên công trình thủy lợi:.....

+ Tên cơ quan nhà nước quản lý công trình thủy lợi:

- Dự án thuộc thẩm quyền thẩm định của Bộ Tài nguyên và Môi trường được phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại Điều 26a Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP: Có ☐ Không ☐

- Trường hợp Dự án thuộc thẩm quyền thẩm định của Bộ Tài nguyên và Môi trường được phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại Điều 26a Nghị định số 08/2022/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP cần xác định rõ:

+ Phân cấp theo quy định tại điểm a khoản 1: ☐

+ Phân cấp theo quy định tại điểm b khoản 1: ☐

+ Phân cấp theo quy định tại điểm c khoản 1: ☐

+ Phân cấp theo quy định tại điểm d khoản 1: ☐

+ Phân cấp theo quy định tại điểm đ khoản 1: ☐

+ Phân cấp theo quy định tại điểm e khoản 1: ☐

+ Phân cấp theo quy định tại điểm g khoản 1: ☐